

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**Thành phố H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **225/2023/LĐ - PT**

Ngày: 01-3-2023

V/v “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội”.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN Thành phố H**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Doãn Thị Kim Thúy.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Ngọc Tài.

Bà Phạm Thị Thanh Trúc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Lành, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2022/TLPT-LĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội”.

Do Bản án lao động sơ thẩm số: 19/2022/LĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố H bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 6392/2022/QĐ-PT ngày 19 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 465/2023/QĐ-PT ngày 09 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 1486/2023/QĐ-PT ngày 07 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân Thành phố H, giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Đào Xuân L, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp Đông H, xã Long H, huyện C, Thành phố H. (Có mặt)

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Vũ Xuân Đ, sinh năm 1963. Địa chỉ: Số 273/4 Khu phố 3, phường Tân Thới H, quận M, Thành phố H. (Là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền ngày 12/12/2019) (Có mặt)

*Bị đơn:* Khu di tích lịch sử C. Địa chỉ trụ sở: Ấp Phú H, xã Phú Mỹ H, huyện C, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Bà Lê Thị V, sinh năm 1988. Địa chỉ thường trú: 125/101/41A ĐTH, Phường B, quận BT, Thành phố H. Địa chỉ liên hệ: Tầng 5 – 107 Cư xá Nguyễn Văn T, phường MB, quận PN, Thành phố H. (Có mặt)

(Là người đại diện theo ủy quyền – Văn bản ủy quyền ngày 14/01/2020)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Luật sư Phan Đức L, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, Thành viên Công ty Luật TNHH MTV KM. Địa chỉ: Tầng 5 – 107 Cư xá Nguyễn Văn T, phường MB, quận PN, Thành phố H. (Xin vắng mặt)

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bảo hiểm xã hội huyện C. Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn C, huyện C, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đào Anh K; chức vụ: Giám đốc. (Xin vắng mặt)

*Người kháng cáo:* Nguyên đơn ông Đào Xuân L.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Tại đơn khởi kiện nộp ngày 13/12/2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Đào Xuân L có người đại diện theo ủy quyền là Ông Vũ Xuân Đ trình bày:***

Từ năm 1993 nguyên đơn làm hợp đồng cho lâm viên CG xã Long H, huyện C, sau chuyển sang Công ty du lịch sinh thái CG với nhiệm vụ bảo vệ tài nguyên rừng tại Tiểu khu 17 rừng phòng hộ CG hưởng lương ngân sách theo hệ số ngạch bậc do nhà nước quy định. Sau nhiều năm làm việc hệ số lương của nguyên đơn được hưởng với hệ số 4,2 x với mức lương cơ bản do nhà nước quy định.

Ngày 24/9/2012, theo công văn của Ủy ban nhân dân Thành phố H giao Tiểu khu 17 Rừng phòng hộ CG cho Bộ Tư lệnh thành phố quản lý. ông L được Khu di tích lịch sử C quản lý, với mức lương nhân viên bảo vệ được hưởng hệ số đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế 4,20; phụ cấp khu vực 0,1; phụ cấp công việc 0,4 với mức lương cơ sở từ tháng 5/2012 đến tháng 6/2013 là 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)/tháng, từ tháng 7/2013 đến tháng 4/2016 là 1.150.000đ (Một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)/tháng, từ tháng 5/2016 đến tháng 6/2017 là 1.210.000đ (Một triệu hai trăm mười nghìn đồng)/tháng, từ tháng 7/2017 đến tháng 6/2018 là 1.300.000đ (Một triệu ba trăm nghìn đồng)/tháng, từ tháng 7/2018 đến tháng 6/2019 là 1.390.000đ (Một triệu ba trăm chín mươi nghìn đồng)/tháng, từ tháng 7/2019 đến nay với mức lương cơ sở là 1.490.000đ (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng)/tháng.

Năm 2013, ông L được chuyển về làm việc tại Khu di tích lịch sử C, ông được ký lại hợp đồng lao động số 04/HĐLĐ-ĐĐCC-2013 ngày 01/01/2013 với mức lương 4,20, phụ cấp khu vực 0,1, phụ cấp lợi rừng 0,4.

Ông phải làm việc 10 giờ một ngày mà không được hưởng lương thời gian làm thêm giờ, thời gian trực, môi trường làm việc khó khăn tại Khu rừng Tiểu khu 17 CG, nhưng ông vẫn cố gắng hoàn thành nhiệm vụ để bảo vệ tài nguyên rừng, trật tự an ninh khu vực trong suốt hàng chục năm qua. Ngày 10/10/2019 công ty ký phụ lục hợp đồng số: 04/PLHD-ĐĐCC điều chỉnh hệ số lương của ông xuống còn 3,48 và ép ông phải ký và được áp dụng từ năm 2013.

Theo Công văn số 252/CV-BHXXH ngày 25/5/2017 về việc rà soát và bàn giao sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động, ông L mới phát hiện ra quá trình đóng bảo hiểm xã hội của ông không đúng với mức lương ký hợp đồng lao động.

Thực tế khi xem xét quá trình đóng, bị đơn chỉ đóng từ tháng 01/2013 đến tháng 10/2019 với hệ số 4,20 và không cộng hệ số vượt khung, trong khi hợp đồng lao động của ông hệ số là 4,20, chênh lệch với hệ số cũ giảm 0,72. ông L đã khiếu nại lên Ban Giám đốc Công ty, Liên đoàn Lao động huyện C nhưng vẫn không nhận được trả lời thỏa đáng và luôn ép ông L phải chấp nhận điều chỉnh hệ số lương với mức thấp hơn mức đã ký hợp đồng, cụ thể chỉ chấp nhận cho ông ở mức kịch khung theo thang bảng lương bảo vệ là 3,48 mà không tính mức chênh lệch theo hệ số cũ là 0,72 cho đủ hệ số 4,20 theo hợp đồng đã ký với ông, gây thiệt hại nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông.

Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Buộc Khu di tích lịch sử C đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông từ ngày 01/01/2013 đến nay theo hợp đồng lao động đã ký kết với mức hệ số 4,20 nhân mức lương cơ sở từng thời kỳ chứ không phải hệ số 3,48 nhân mức lương cơ sở từng thời kỳ như bị đơn đã đóng từ năm 2013, cụ thể phải đóng bổ sung phần chênh lệch so với hệ số cũ là 0,72;

- Buộc Khu di tích lịch sử C trả cho ông mức lương chênh lệch do tính lương không đúng từ năm 2013 đến nay, cụ thể số tiền trả lương thiếu so với hệ số cũ sau khi đã trừ đi phần đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 65.032.848 đồng;

- Buộc Khu di tích lịch sử C phải thực hiện đúng thời gian lao động theo quy định của Luật Lao động, phải tính thời gian làm thêm giờ và chế độ trực đêm theo quy định pháp luật.

Tại buổi hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu trả cho ông mức lương chênh lệch do tính lương không đúng từ năm 2013 đến nay và yêu cầu thực hiện đúng thời gian lao động theo quy định của Luật Lao động và tính thời gian làm thêm và chế độ trực đêm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn xác định chỉ yêu cầu bị đơn đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông từ ngày 01/01/2013 đến nay theo hợp đồng lao động đã ký kết với mức hệ số 4,20 nhân mức lương cơ sở từng thời kỳ chứ không phải hệ số 3,48 nhân

mức lương cơ sở từng thời kỳ như bị đơn đã đóng từ năm 2013, cụ thể phải đóng bổ sung phần chênh lệch so với hệ số cũ là 0,72.

***Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, Bà Lê Thị V là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:***

Ngày 19/9/2012, Ủy ban nhân dân Thành phố H ban hành Quyết định số: 4852/QĐ-UBND về việc tổ chức lại Khu di tích lịch sử C trực thuộc Bộ chỉ huy quân sự Thành phố trở thành “Khu di tích lịch sử C” trực thuộc Bộ tư lệnh Thành phố và Khu di tích lịch sử C là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định của Nhà nước.

Ngày 06/11/2012, Bộ Tư lệnh Thành phố H ban hành Quyết định số: 1466/QĐ-BTL về việc giao Tiểu khu 17 rừng phòng hộ CG cho Khu di tích lịch sử C làm chủ đầu tư để thực hiện dự án tái hiện, tôn tạo Di tích lịch sử Chiến Khu R. Theo Quyết định thì “Khu di tích lịch sử C sẽ phối hợp Tổng Công ty Du lịch S – TNHH Một thành viên tiếp tục khai thác phục vụ khách quan du lịch theo hướng tạm thời giữ nguyên canh, nguyên cư đối với hoạt động tại khu vực Công viên Lâm Viên CG như hiện nay đến ngày 30/4/2015 và Khu di tích lịch sử C chịu trách nhiệm đề xuất nhân sự, tổ chức biên chế...”

Thực hiện quyết định, ông Đào Xuân L có trong danh sách điều chuyển nhân sự. Khu di tích lịch sử C (gọi tắt là khu di tích lịch sử C) và ông L đã ký kết các hợp đồng lao động đều có mức lương với hệ số 4.2 theo Hợp đồng lao động cũ.

Ngày 18/6/2015, Ủy ban nhân dân Thành phố H ban hành Quyết định số 2978/QĐ-UBND về việc điều chuyển toàn bộ Tiểu khu 17 rừng phòng hộ CG thuộc địa bàn xã Long H, huyện C, Thành phố H từ Tổng Công ty Du lịch S – TNHH Một thành viên sang Bộ Tư lệnh Thành phố tiếp nhận quản lý. Ngày 06/7/2015, Bộ Tư lệnh Thành phố H ra Quyết định số 1291/QĐ-BTL về việc giao nhiệm vụ Khu di tích lịch sử C tiếp nhận quản lý Tiểu khu 17 rừng phòng hộ CG, xã Long H, huyện C.

Ngày 01/3/2019, Khu di tích lịch sử C ban hành Quy chế số 01/QCL-ĐĐCC về việc trả lương của Khu di tích lịch sử C theo Quy chế thì khung, bậc lương của cán bộ, công nhân viên làm việc tại Khu di tích lịch sử C sẽ áp dụng theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 08/4/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

Ngày 25/4/2019, Bảo hiểm xã hội huyện C có Công văn số 338/CV-BHXXH về việc hướng dẫn mức tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động tại khu di tích lịch sử C. Nội dung của Công văn: “Khu di tích lịch sử C là đơn vị sự nghiệp có thu, vì vậy cán bộ, công chức, viên chức, người ký hợp đồng làm việc với đơn vị thuộc đối tượng thực hiện chế độ tiền lương do Nhà nước quy định (tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày

14/12/2004 của Chính phủ) thì tiền lương tháng đóng BHXH, BHYT, BHTN là tiền lương theo ngạch, bậc và các khoản phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên nghề. Tiền lương này tính trên mức lương cơ sở”.

Ngày 13/6/2019, khu di tích lịch sử C tiến hành làm việc với nhân viên bảo vệ rừng Tiểu khu 17/Di tích lịch sử Chiến Khu R (CG) về việc điều chỉnh hệ số lương theo Nghị định số 204/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ và có lập biên bản. Nội dung biên bản làm việc thể hiện nội dung là: Thông qua dự thảo Quy chế trả lương, thưởng cho CBCNV Tiểu khu 17 và Tiểu khu 23B và điều chỉnh hệ số lương của nhân viên bảo vệ rừng tại Tiểu khu 17 theo yêu cầu của Cơ quan Bảo hiểm xã hội huyện C, đảm bảo theo đúng Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Ông L có tham dự và có ý kiến đề nghị điều chỉnh hệ số lương của bản thân ông theo bảng 2 loại A của Nghị định 204/2004/NĐ-CP và biên bản làm việc ngày 07/4/2019.

Ngày 16/6/2019, khu di tích lịch sử C ban hành Quy chế số 02/QCL-ĐĐCC về việc trả lương, thưởng đối với nhân viên giữ rừng Tiểu khu 23B và Tiểu khu 17. Theo Quy chế thì khu di tích lịch sử C căn cứ theo hệ số lương quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ để trả lương cho nhân viên làm việc tại khu di tích lịch sử C và tiến hành điều chỉnh hệ số lương cho ông L theo quy định của Nghị định 204/2004/NĐ-CP, đóng BHXH, BHYT, BHTN đúng theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/8/2019, khu di tích lịch sử C tiến hành họp thanh toán tiền chênh lệch bảo hiểm xã hội sau khi điều chỉnh hệ số lương thì ông L không đồng ý. Ngày 27/8/2019, khu di tích lịch sử C tiếp tục làm việc với ông L để thỏa thuận thống nhất về việc sẽ điều chỉnh hệ số lương và ông L đã ký biên bản đồng ý với việc điều chỉnh hệ số lương của ông theo đúng với quy định của Nhà nước.

Ngày 29/8/2019, ông L đã đối chiếu quá trình đóng bảo hiểm xã hội và ký xác nhận. Ngày 10/10/2019, khu di tích lịch sử C ban hành Thông báo số 23/TB-ĐĐCC về việc điều chỉnh hệ số lương, trong đó có điều chỉnh hệ số lương của ông L. Thông báo đã được chuyển đến Tổ bảo vệ rừng Tiểu khu 17 và ông L. Khu di tích lịch sử C đã tiến hành niêm yết công khai Thông báo trên tại Văn phòng Tổ bảo vệ rừng Tiểu khu 17.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, khu di tích lịch sử C không đồng ý với tất cả yêu cầu khởi kiện, cụ thể như sau:

Về yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn buộc khu di tích lịch sử C phải điều chỉnh hệ số lương từ 3,48 lên 4,2 như thỏa thuận tại các Hợp đồng đã ký kết và đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo hệ số 4,2 thì khu di tích lịch sử C không đồng ý với yêu cầu khởi kiện vì những lý do sau:

Trước khi ông Đào Xuân L chuyển về làm việc tại khu di tích lịch sử C thì ông L là nhân viên của Đội bảo vệ rừng, Công ty Du lịch Sinh thái CG trực thuộc Tổng Công ty Du lịch S – TNHH Một thành viên. Công ty Du lịch sinh thái CG là doanh nghiệp Nhà nước, sử dụng bảng lương, ngạch lương và hệ số lương theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004, hệ số lương trả cho ông L là 4,2. Từ ngày 01/01/2013, ông L chuyển qua khu di tích lịch sử C làm việc theo Quyết định số 1466/QĐ-BTL ngày 06/11/2012 của Bộ Tư lệnh Thành phố H và Quyết định số: 2978/QĐ-UBND ngày 18/6/2015 Ủy ban nhân dân Thành phố H. khu di tích lịch sử C ký hợp đồng lao động và thỏa thuận hệ số lương với ông L là 4,2. Tuy nhiên, do khu di tích lịch sử C là đơn vị sự nghiệp công lập có thu nên phải áp dụng Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính Phủ để chi trả lương cho nhân viên bảo vệ rừng Tiểu khu 17 là đảm bảo đúng quy định của Nhà nước. Việc khu di tích lịch sử C ký kết Hợp đồng lao động và trả lương cho ông L với hệ số lương là 4,2 (giữ mức lương do Công ty Du lịch Sinh Thái CG trả) theo quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các Công ty Nhà nước là không không đúng quy định nên khu di tích lịch sử C điều chỉnh lại hệ số lương của ông L theo đúng quy định của Nghị định 204/NĐ-CP của Chính phủ.

Việc khu di tích lịch sử C điều chỉnh hệ số lương của ông L là căn cứ theo quy định tại Khoản 5 Mục II Thông tư số 79/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 hướng dẫn chuyển, xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thay đổi công việc và các trường hợp được chuyển công tác từ lực lượng vũ trang, cơ yếu và Công ty Nhà nước vào làm việc trong các cơ quan Nhà nước và các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước thì: “Cán bộ chuyên trách và công chức ở xã, phường, thị trấn (cấp xã), các đối tượng thuộc lực lượng vũ trang, cơ yếu và Công ty Nhà nước được chuyển công tác vào làm việc trong cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp của Nhà nước thì được bổ nhiệm và xếp lương vào ngạch công chức, viên chức phù hợp với vị trí và chuyên môn, nghiệp vụ của công việc mới được đảm nhiệm. Chế độ tập sự hoặc thử việc khi chuyển công tác thực hiện theo quy định của pháp luật, thời gian tập sự hoặc thử việc (nếu có) này được tính vào thời gian để xét nâng bậc lương ở ngạch công chức, viên chức được bổ nhiệm khi chuyển công tác”.

khu di tích lịch sử C điều chỉnh hệ số lương từ 4,2 thành 3,48 và điều chỉnh mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đã được Bảo hiểm xã hội huyện C xác nhận là đúng. Cụ thể, ngày 25/9/2019, khu di tích lịch sử C có Văn bản số 179/ĐĐCC-TCHC về việc xác nhận quá trình điều chỉnh hệ số lương làm cơ sở đóng Bảo hiểm xã hội cho Người lao động gửi Bảo hiểm xã hội huyện C đã được Lãnh đạo Bảo hiểm xã hội Củ Chi ký xác nhận đơn vị thực hiện đúng quy định trong việc điều chỉnh hệ số lương và mức đóng Bảo hiểm cho ông L. Ngoài ra, ông L còn có đơn gửi đến Liên đoàn lao động huyện C đề nghị giải quyết đối với nội dung này. Ngày 23/10/2019, Liên đoàn

Lao động huyện C đã mời các bên đến để hòa giải, giải quyết thắc mắc (tham dự buổi làm việc có đại diện Bảo hiểm xã hội huyện C, Phòng Lao động – Thương binh – Xã hội huyện C) qua nắm bắt tình hình, ý kiến của các bên Liên đoàn lao động huyện C đã kết luận khu di tích lịch sử C điều chỉnh hệ số lương của ông L là đúng quy định tại Nghị định 204-2004/NĐ-CP của Chính phủ.

Vì vậy, việc điều chỉnh hệ số lương từ 4,2 thành 3,48 và điều chỉnh mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp của khu di tích lịch sử C đối với ông L là đúng quy định tại Nghị định 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ ngày 14/12/2004 và Thông tư số 79/2005/TT-BNV ngày 10/8/2005 của Bộ nội vụ.

khu di tích lịch sử C tiến hành điều chỉnh hệ số lương, mức lương đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đều thông báo cho ông L biết. Tại cuộc họp ngày 27/8/2019, khu di tích lịch sử C đã làm việc với ông L và ông L đã ký xác nhận đồng ý điều chỉnh hệ số lương. Ngày 10/10/2019, khu di tích lịch sử C ban hành Thông báo số 23/TB-ĐĐCC về việc điều chỉnh hệ số lương đã thông báo đến ông L và tiến hành niêm yết công khai theo quy định. Ngoài ra, khu di tích lịch sử C và ông L đã ký Phụ lục hợp đồng lao động về việc điều chỉnh lại hệ số lương từ 4,2 thành 3,48 cho phù hợp với quy định của pháp luật, ông L đã đồng ý ký kết.

Đối với yêu cầu buộc khu di tích lịch sử C phải trả mức lương chênh lệch do tính lương không đúng cho ông L từ 2013 đến nay theo quy định của pháp luật, cụ thể số tiền trả lương thiếu so với hệ số cũ sau khi đã trừ đi phần đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp còn lại là 65.032.848 đồng. khu di tích lịch sử C không đồng ý với yêu cầu khởi kiện vì những lý do sau:

Việc khu di tích lịch sử C điều chỉnh hệ số lương, mức lương đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là đúng với quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP của Chính phủ và chỉ điều chỉnh hệ số lương, mức lương đóng bảo hiểm từ ngày 01/01/2013 đến nay. Tuy nhiên, trên thực tế từ ngày 01/01/2013 đến ngày 30/6/2019 khu di tích lịch sử C đã trả lương cho ông L theo hệ số 4.2 và không truy thu phần tiền dư đã chi trả. Kể từ ngày 01/7/2019 đến nay, khu di tích lịch sử C mới tiến hành trả lương thực tế đúng với hệ số 3,48 nên ông L yêu cầu trả số tiền lương chênh lệch là 65.032.848 đồng là không có cơ sở. (Tổng thu nhập hàng tháng của ông L vẫn không thay đổi sau khi điều chỉnh hệ số lương).

Ngoài ra, khu di tích lịch sử C đã tiến hành trả lại số tiền 6.504.409 đồng, là tiền dư do đóng bảo hiểm xã hội khi điều chỉnh hệ số lương từ 4,2 chuyển thành 3,48 cho ông L nhưng ông không nhận nên khu di tích lịch sử C đang tạm giữ, và Địa đạo đồng ý trả lại cho ông L.

Đối với yêu cầu buộc khu di tích lịch sử C phải thực hiện đúng thời gian lao động theo quy định của luật lao động và phải tính thời gian làm thêm giờ và

chế độ trực theo quy định, khu di tích lịch sử C không đồng ý với yêu cầu khởi kiện, cụ thể như sau:

Theo Hợp đồng lao động đã ký kết với ông L thì thời gian làm việc từ 07 giờ đến 17 giờ. Tuy nhiên, theo quy định tại Mục 7.1 Điều 7 Nội quy hoạt động của Khu di tích lịch sử C thì “Giờ làm việc trong ngày: 8 giờ, bắt đầu từ 7h30’ đến 17h00, giờ nghỉ trưa do bộ phận sắp xếp.”

Thời gian làm việc và nghỉ ngơi theo Thỏa ước lao động tập thể năm 2018-2019 ngày 11/4/2018 quy định tại Điều 7 là áp dụng theo Quy định số 02/QĐ-ĐĐCC ngày 09/4/2017 về thời gian làm việc và chế độ trực, nghỉ phép đối với cán bộ công nhân viên.

Theo quy định tại Mục 2, Phần I quy định số 02/QĐ-ĐĐCC ngày 09/4/2017 quy định về thời gian làm việc và chế độ trực, nghỉ phép đối với CBCNV thì cán bộ công nhân viên ở các bộ phận, đội “Có mặt tại cơ quan lúc 07h00 và bắt đầu làm việc lúc 08h00 cho đến 17h00. Lưu ý: Tùy thuộc vào tình hình thực tế, cán bộ phụ trách các bộ phận tổ chức sắp xếp cho cán bộ công nhân viên thuộc quyền luân phiên nghỉ ngơi tại bộ phận đảm bảo thời gian làm việc 08 giờ/ngày....”

Theo quy định trên thì cán bộ, công nhân viên tại khu di tích lịch sử C làm việc không quá 08 giờ/ngày. Nội dung của Hợp đồng lao động ghi thời gian làm việc từ 07 giờ đến 17 giờ bao gồm thời gian ông L có mặt ở vị trí làm việc, thời gian nghỉ trưa và thời gian làm việc đảm bảo là 08 giờ/ngày. Vì vậy, ông L yêu cầu khu di tích lịch sử C trả tiền làm thêm giờ là không có căn cứ.

Về yêu cầu trả tiền trực đêm, khu di tích lịch sử C không đồng ý do: Theo quy định tại Mục 8.2 Điều 8 Nội quy hoạt động của khu di tích lịch sử C thì “Thời gian trực từ 17h00’ đến 7h00’ sáng hôm sau. Đối với CBCNV làm nhiệm vụ trực đêm được nghỉ ngơi tại đơn vị lúc 16h00’ để chuẩn bị nhận ca trực. Thời gian làm việc sáng hôm sau bắt đầu từ lúc 7h30’”. Theo quy định tại Mục 1 Điều 5 Thỏa ước lao động tập thể ngày 11/4/2018 thì trách nhiệm của cán bộ công nhân viên là “Chấp hành nghiêm những nội quy, quy định của đơn vị”. Công việc trực đêm là nhiệm vụ của nhân viên bảo vệ rừng phải thực hiện nên khu di tích lịch sử C không đồng ý với yêu cầu của ông L. Ngoài ra, khu di tích lịch sử C còn có phụ cấp cho ông L theo quy định bao gồm phụ cấp thâm niên, phụ cấp khu vực, phụ cấp lợi rừng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, phía bị đơn khẳng định từ sau khi ký phụ lục hợp đồng đến nay, phía khu di tích lịch sử C chỉ thay đổi hệ số lương theo đúng quy định và đúng hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội, nhưng hàng tháng, khu di tích lịch sử C vẫn duy trì tổng mức thu nhập của người lao động như trước, đồng thời cũng đã linh động áp dụng tất cả các quy định để đảm bảo hệ số lương đóng bảo hiểm cao nhất cho người lao động. Đối với việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, bị đơn không có ý kiến gì.

*Tại Bản án lao động sơ thẩm số: 19/2022/LĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố H đã quyết định:*

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 217, Điều 218, Điều 228, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tổ tụng dân sự năm 2015; các Điều 15, 16, 17, 23, 24, 25, 90, 200 của Bộ luật Lao động năm 2012; các Điều 85, 86 của Luật Bảo hiểm xã hội; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

[1] Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông Đào Xuân L đối với yêu cầu buộc Khu di tích lịch sử C trả bổ sung mức lương chênh lệch do tính lương không đúng từ năm 2013 đến tháng 11/2019 cụ thể số tiền trả lương thiếu so với hệ số cũ sau khi đã trừ đi phần đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 65.032.848 đồng và rút yêu cầu buộc Khu di tích lịch sử C phải thực hiện đúng thời gian lao động theo quy định của Luật Lao động, phải tính thời gian làm thêm giờ và chế độ trực đêm theo quy định pháp luật.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Đào Xuân L về việc yêu cầu Khu di tích lịch sử C đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông từ ngày 01/01/2013 đến nay theo hợp đồng lao động đã ký kết với mức hệ số 4,20, cụ thể phải đóng bổ sung phần chênh lệch so với hệ số cũ là 0,72.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền thi hành án và kháng cáo của các đương sự.

Ngày 17/9/2022, nguyên đơn ông Đào Xuân L nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

***Tại phiên tòa phúc thẩm:***

***Đại diện nguyên đơn trình bày:***

Nguyên đơn yêu cầu kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, sửa bản án sơ thẩm, buộc Khu di tích lịch sử C phải đóng bổ sung BHXH, BHYT, BHTN cho ông L từ năm 2013 đến nay theo đúng hợp đồng đã ký kết với mức hệ số 4,2 x lương cơ sở từng thời kỳ chứ không phải hệ số 3,48 x lương cơ sở từng thời kỳ như Công ty đã đóng từ năm 2013 đến nay. Cụ thể phải đóng bổ sung phần chênh lệch so với hệ số cũ là 0,72 cho đủ hệ số cũ 4,2 khi chuyển sang hệ số mới 3,48 từ năm 2013 đến nay và tiếp tục duy trì ở các năm tiếp theo.

***Đại diện bị đơn trình bày:***

Không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm lý do: Bị đơn vẫn đóng bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn theo mức lương 4.2 cho đến ngày 25/4/2019 Bảo hiểm xã hội huyện C có công văn số 338 cho biết ông L thuộc trường hợp đóng bảo hiểm xã hội theo hệ số lương là 3.48 nên bị đơn đã điều chỉnh lại cho phù hợp với công văn 338, trước khi áp dụng cũng đã thỏa thuận với ông L (có lập biên bản). Lương của ông L vẫn được trả theo mức 4.2.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H phát biểu ý kiến:*

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử phúc thẩm kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, sửa bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của ông Đào Xuân L trong hạn luật định phù hợp khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại cấp phúc thẩm nguyên đơn và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn xác định xin rút một phần câu khởi kiện, cụ thể: Xin rút yêu cầu trả lương chênh lệch do tính lương không đúng từ năm 2013 đến nay, cụ thể số tiền trả lương thiếu so với hệ số cũ sau khi đã trừ đi phần đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 65.032.848 đồng và rút yêu cầu buộc bị đơn phải thực hiện đúng thời gian lao động theo quy định của Luật Lao động, phải tính thời gian làm thêm giờ và chế độ trực đêm theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của nguyên đơn là đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét, yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn: Buộc Khu di tích lịch sử C phải đóng bổ sung BHXH, BHYT, BHTN cho ông L từ năm 2013 đến nay theo đúng hợp đồng đã ký kết với mức hệ số 4,2 x lương cơ sở từng thời kỳ chứ không phải hệ số 3,48 x lương cơ sở từng thời kỳ như Công ty đã đóng từ năm

2013 đến nay. Cụ thể phải đóng bổ sung phần chênh lệch so với hệ số cũ là 0,72 cho đủ hệ số cũ 4,2 khi chuyển sang hệ số mới 3,48 từ năm 2013 đến nay và tiếp tục duy trì ở các năm tiếp theo:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ngày 24/9/2012 theo công văn của Ủy ban nhân dân Thành phố H giao Tiểu khu 17 Rừng phòng hộ CG cho Bộ Tư lệnh thành phố quản lý. ông L được bàn giao sang Khu di tích lịch sử C thuộc Bộ Tư lệnh thành phố quản lý, hệ số đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế là 4,20, phụ cấp khu vực là 0,1 và phụ cấp công việc lợi rừng là 0,4 mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng.

Năm 2013 chuyển về làm việc tại Khu di tích lịch sử C theo Hợp đồng lao động số 04/HĐLĐ-ĐĐCC điều chỉnh hệ số lương xuống 3,48 nhưng thay đổi được áp dụng từ năm 2013. Thực tế Công ty đóng từ tháng 01/2013 đến tháng 10/2019 với hệ số 3,48 nhưng theo hợp đồng lao động là 4,2 chênh lệch 0,72 theo như Công văn số 338/CV-BHXXH ngày 25/4/2019 của Bảo hiểm xã hội Củ Chi về việc hướng dẫn mức tiền lương làm căn cứ đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động tại khu di tích lịch sử C, bị đơn cũng đã tiến hành hợp thanh toán tiền chênh lệch bảo hiểm xã hội sau khi điều chỉnh hệ số lương từ 4,2 thành 3,48 và điều chỉnh mức đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Bị đơn chỉ thay đổi số hệ số lương theo đúng quy định và đúng hướng dẫn của Bảo hiểm xã hội, nhưng hàng tháng vẫn duy trì mức thu nhập như của người lao động như trước.

Xét thấy, căn cứ điểm c khoản 2 Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính Phủ để chi trả lương cho nhân viên bảo vệ rừng Tiểu khu 17, quy định: Các đối tượng được chuyển công tác từ lực lượng vũ trang, cơ yếu và Công ty nhà nước vào làm việc trong cơ quan nhà nước hoặc đơn vị sự nghiệp của Nhà nước thì được chuyển xếp lại ngạch, bậc lương và hưởng phụ cấp chức vụ (nếu có) theo công việc mới đảm nhiệm. Trường hợp xếp lương theo bảng lương cấp bậc quân hàm sĩ quan, hạ sĩ quan hưởng lương hoặc theo bảng lương quân nhân chuyên nghiệp thuộc quân đội nhân dân và chuyên môn kỹ thuật thuộc công an nhân dân, nếu có mức lương cũ cao hơn so với mức lương mới được xếp thì được bảo lưu phần chênh lệch cao hơn này theo quy định của pháp luật.

Tại điểm c khoản 5 mục II của Thông tư 79/2005/TT-BNV quy định: Cán bộ, công chức, viên chức chuyển ngạch mới có hệ số bậc lương thấp hơn so với hệ số

cùng bậc lương đang giữ chức vụ ở ngạch cũ thì chuyển ngang bậc lương và % phụ cấp thâm niên vượt khung đang hưởng ở ngạch cũ sang ngạch mới được bổ nhiệm. Đồng thời được hưởng thêm hệ số chênh lệch bảo lưu cho bằng hệ số lương cộng với phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có) đang hưởng ở ngạch cũ; Hệ số chênh lệch bảo lưu này giảm tương ứng khi cán bộ, công chức, viên chức được nâng bậc lương hoặc được hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung ở ngạch được bổ nhiệm hoặc được nâng ngạch.

Như vậy mức lương mà nguyên đơn được hưởng tại thời điểm chuyển công tác từ doanh nghiệp Nhà nước sang đơn vị sự nghiệp công lập có thu được bảo toàn bao gồm: Hệ số lương 3.48, phụ cấp thâm niên vượt khung 5% (0,17 hệ số lương mới), hệ số chênh lệch bảo lưu 0,55, tổng cộng 4,20 là đúng với hệ số lương mà nguyên đơn được hưởng khi chịu sự quản lý của đơn vị Nhà Nước.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H là có căn cứ. Có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, sửa bản án sơ thẩm.

Ngoài ra đại diện của bị đơn xác định bị đơn có giữ số tiền 6.504.409 đồng là tiền dư do đóng bảo hiểm xã hội khi điều chỉnh hệ số lương từ 4,2 chuyển thành 3,48 do Bảo hiểm xã hội hoàn trả lại. Tại sơ thẩm bị đơn yêu cầu trả lại cho nguyên đơn nhưng nguyên đơn không đồng ý nhận, tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn trình bày nếu Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn thì bị đơn yêu cầu được giữ lại để thanh toán cho Bảo hiểm xã hội, nguyên đơn không có ý kiến gì về việc này. Vì vậy số tiền này sẽ được giải quyết khi các bên đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

[3] Về án phí lao động:

- Căn cứ Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn thuộc trường hợp được miễn án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm.

- Do chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do đó bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 15, 16, 17, 23, 24, 25, 90, 200 của Bộ luật Lao động năm 2012; các Điều 85, 86 của Luật Bảo hiểm xã hội; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014; Luật Thi hành án Dân sự; Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Đào Xuân L.

2. Sửa bản án sơ thẩm số 19/2022/LĐ-ST ngày 08 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố H.

**2.1.** Đình chỉ giải quyết yêu cầu khởi kiện của ông Đào Xuân L đối với yêu cầu buộc Khu di tích lịch sử C trả bổ sung mức lương chênh lệch do tính lương không đúng từ năm 2013 đến tháng 11/2019 cụ thể số tiền trả lương thiếu so với hệ số cũ sau khi đã trừ đi phần đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp là 65.032.848 đồng và rút yêu cầu buộc Khu di tích lịch sử C phải thực hiện đúng thời gian lao động theo quy định của Luật Lao động, phải tính thời gian làm thêm giờ và chế độ trực đêm theo quy định pháp luật.

**2.2.** Chấp nhận yêu cầu của ông Đào Xuân L về việc yêu cầu Khu di tích lịch sử C đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho ông từ ngày 01/01/2013 đến hết tháng 02 năm 2020 với số tiền đóng bảo hiểm như sau:

- Từ tháng 01 năm 2013 đến hết tháng 12 năm 2013, ông Đào Xuân L và Khu di tích lịch sử C đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:

Hệ số lương đóng bảo hiểm gồm: Hệ số lương 3.48 (đã đóng); Phụ cấp thâm niên vượt khung 5% (0,17 hệ số lương mới); Hệ số chênh lệch bảo lưu 0,55 (tổng cộng hệ số lương 4,20);

Các khoản phụ cấp gồm: Phụ cấp khu vực 0.1; phụ cấp lợi rừng 0.4

- Từ tháng 01 năm 2014 đến hết tháng 02 năm 2020 ông Đào Xuân L và Khu di tích lịch sử C đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:

Hệ số lương đóng bảo hiểm gồm: Hệ số lương 3.48 (đã đóng), phụ cấp thâm niên vượt khung 5% mỗi năm phải đóng thêm 1% phụ cấp thâm niên vượt khung. Hệ số chênh lệch bảo lưu được giảm tương ứng với phụ cấp thâm niên vượt khung, bảo đảm hệ số lương đóng Bảo hiểm là 4.20.

Các khoản phụ cấp gồm: Phụ cấp khu vực 0.1; phụ cấp lợi rừng 0.4

- Khu di tích lịch sử C có trách nhiệm đóng tiền lãi phạt chậm đóng bảo hiểm nếu có.

**2.3.** Số tiền chênh lệch bảo hiểm xã hội mà Khu di tích lịch sử C đã nhận lại từ cơ quan Bảo hiểm Xã hội huyện C là 6.504.409 đồng (Sáu triệu năm

trăm lẻ bốn nghìn bốn trăm lẻ chín đồng) cho ông L, sẽ được giải quyết khi các bên đóng bổ sung bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

### 3. Về án phí:

- Ông Đào Xuân L không phải chịu án phí sơ thẩm và phúc thẩm.
- Khu di tích lịch sử C phải chịu án phí phúc thẩm là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng).

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM;
- Tòa án nhân dân H. C;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Vp, Hs.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Doãn Thị Kim Thúy**